

Số: 13/2019/QĐST-DS

*Phú Lộc, ngày 12 tháng 8 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC DÂN SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 14/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2019

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Vũ Anh T, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số 107 A, tổ dân phố A, thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn:

+ Ông Võ Đình Ph, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số 142 N, tổ dân phố L, thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Ông Bạch Quốc Ph, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số 596 N, tổ dân phố A, thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Vũ Anh T, ông Võ Đình Ph và ông Bạch Quốc Ph thỏa thuận với nhau như sau: ông Võ Đình Ph và ông Bạch Quốc Ph còn nợ của ông Vũ Anh T số tiền là 287.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi bảy triệu đồng); ông Bạch Quốc Ph chịu trách nhiệm trả toàn bộ số nợ 287.000.000 đồng cho ông Vũ Anh T.

2.2. Về phương án trả nợ: Ông Vũ Anh T, ông Võ Đình Ph và ông Bạch Quốc Ph thỏa thuận: Ông Bạch Quốc Ph trả cho ông Vũ Anh T 3.000.000 đồng/1

tháng. Thời gian trả nợ kể từ ngày 01/9/2019 cho đến khi trả hết số tiền nợ 287.000.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nói trên thì phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm thi hành trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.

2. 3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án là  $(287.000.000 \text{ đồng} \times 5\%) \times 50\% = 7.175.000 \text{ đồng}$ .

Ông Vũ Anh T thuận chịu 3.587.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Vũ Anh T đã nộp là 7.715.000 đồng theo biên lai số AA/2013/006560 ngày 23/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Ông T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 3.587.500 đồng.

Ông Bạch Quốc Ph thuận chịu 3.587.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

(đã ký và đóng dấu)

**Trần Ngọc Tú**